TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG H** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày 24/9/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Võ Thị Tuyết Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Bảo Toàn và bà Nguyễn Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Ý Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông H tham gia phiên toà: ông Trần Lê Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2021/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/QĐST-HS ngày 21/6/2021 và Thông báo thời gian xét xử ngày 07/9/2021 đối với:

- Các bị cáo:

1. Hồ Văn Đ, tên gọi khác: Tí; SN 25/3/1997; Giới tính: nam; Nơi đăng ký NKTT: Thôn Tây N 2, xã Đại L, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H; Hiện ở tại: Thôn Vũng R, xã Hòa Xuân N, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: thợ hồ; Trình độ học vấn: 8/12; Cha: Hồ Văn H - SN 1966, Mẹ: Lê Thị Ngọc H1 – SN 1968; Vợ: Huỳnh Thị Út H2 – SN 1997, có 02 con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Huỳnh Tấn H3, tên gọi khác: không; SN 1970; Giới tính: nam; Nơi đăng ký NKTT: Thôn Tây N 2, xã Đại L, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H; Hiện ở tại: Thôn Vũng R, xã Hòa Xuân N, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 4/12; Cha: Huỳnh Văn M - SN 1937 (chết); Mẹ: Võ Thị H – SN 1947; Vợ: Trần Thị Đ – SN 1973, có 03 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại:

1. Trần Văn L – SN 1975; Địa chỉ: Khu phố Thọ L1, phường Hòa Hiệp N, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên. Có vợ là bà Nguyễn Thị Mỹ L2 - SN 1981 có mặt.

2. Nguyễn L3 – SN 1964; Địa chỉ: Khu phố Thọ L1, phường Hòa Hiệp N, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

3. Huỳnh Thị H4 – SN 1976; Địa chỉ: Khu phố Thọ L1, phường Hòa Hiệp N, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, có mặt.

4. Lê Thị H5 – SN 1972; Địa chỉ: Khu phố Thọ L1, phường Hòa Hiệp N, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, có mặt.

5. Trần Thị H6 – SN 1972; Địa chỉ: Khu phố Thọ L1, phường Hòa Hiệp N, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên,vắng mặt.

6. Trần Khắc P – SN 1957; Địa chỉ: Khu phố Thọ L1, phường Hòa Hiệp N, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

7. Lê Khắc T – SN 1961; Địa chỉ: Khu phố Thọ L1, phường Hòa Hiệp N, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Đinh Văn P – SN 1971; Địa chỉ: Khu phố Thọ L1, phường Hòa Hiệp N, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

2. Nguyễn L4 – SN 1968; Địa chỉ: Khu phố Thọ L1, phường Hòa Hiệp N, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Lê Quất V – SN 1995; Địa chỉ: Phụng T 1, xã Hòa T, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên.

4. Lê Văn G – SN 1964; Địa chỉ: Thôn Xuân T 1, xã Hòa Tân T, huyện Tây H, tỉnh Phú Yên.

5. Võ Văn N – SN 1970; Địa chỉ: Thôn Nhơn H, xã An Hòa H, huyện Tuy A, tỉnh Phú Yên.

6. Dương Minh V – SN 1985; Địa chỉ: Thôn Hội K, xã Vạn K1, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa.

Tất cả đều vắng mặt.

- Người làm chứng: Huỳnh Thị Út H2 – SN 1997; Địa chỉ: Thôn Tây N 2, xã Đại L, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa; Nơi ở hiện nay: Thôn Vũng R, xã Hòa Xuân N, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 09 giờ ngày 06/01/2021, Hồ Văn Đ đi chơi ở khu phố Thọ L, phường Hòa Hiệp N thấy người dân nuôi nhiều gà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán tiêu xài cá nhân. Đại về nhà rủ cha vợ là Huỳnh Văn H3 đi trộm cắp gà, H3 đồng ý. Khoảng 22h cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô loại Yamaha Sirius, số khung RLCS5C6H0GY247309, số máy 5C6H247331, gắn biển số giả 78H1-00956 *(xe do Đại mua từ người thanh niên không rõ họ tên, lai lịch từ tháng 5/2019)*, mang theo 02 giỏ sắt được gắn vào khúc gỗ, 1 cây kiềm sắt, 02 bao tải nhựa màu xanh loại bao dùng đựng lúa, chở H3 đến khu phố Thọ L, phường Hòa Hiệp N. Đến khoảng 00h20 phút ngày 07/01/2021, H3 đứng ngoài trông xe, Đ vào nhà anh Trần Văn L bắt trộm 02 con gà, tổng trọng lượng 07kg; nhà anh

Nguyễn L2 cạnh nhà anh L bắt trộm 02 con gà, tổng trọng lượng 07kg; nhà chị Huỳnh Thị H4 bắt trộm 13 con gà, tổng trọng lượng 11,2kg; nhà chị Lê Thị H5 bắt trộm 07 con gà, tổng trọng lượng 19,8kg. Trong lúc trộm gà nhà chị H5, Đ phát hiện xe mô tô biển số 78N3-5887 do anh Đinh Văn P chồng chị H5 đứng tên sở hữu để tại sân nhà, có gắn chìa khóa trên xe nên nảy sinh ý định trộm cắp xe. Đ dắt trộm xe ra khỏi nhà, tuy nhiên phát hiện xe hết xăng nên đã bỏ lại trên đường cách nhà chị H5 khoảng 500m. Đại tiếp tục đến nhà chị Trần Thị H6 thấy xe mô tô biển số 78H5-2925 do anh Nguyễn L3 chồng chị H6 đứng tên sở hữu để trong sân nhà, gắn chìa khóa trên xe, Đ dắt trộm xe ra ngoài đường rồi quay vào bắt trộm 01 con gà trọng lượng 2,4kg. Sau đó Đ điều khiển xe mô tô vừa trộm đến nơi H3 đứng đợi. H3 khuyên Đ không nên lấy trộm xe, trả lại cho chủ nhà nhưng Đ không đồng ý. H3 bực tức điều khiển xe 78H1-00956 về trước. Đại điều khiển xe mô tô biển số 78H5-2925 chở 25 con gà về nhà. Đ để nuôi 01 con gà mái và 10 gà con, bán 14 con gà cho một người phụ nữ không rõ lai lịch ở chợ Đại L, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H được 1.400.000đ. Đ đưa H 300.000đ, còn lại 1.100.000đ tiêu xài cá nhân, xe mô tô 78H5-2925 Đ sử dụng làm phương tiện cá nhân.

Khoảng 22h00 phút ngày 10/01/2021, Hồ Văn Đ rủ Huỳnh Văn H3 tiếp tục đi trộm gà thì H3 đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô biển số 78H1-00956, H3 điều khiển xe mô tô loại Yamaha Sirius, số khung RLCUE3220GY011941, số máy E3X9E037794, gắn biển số giả 78E1-11582 *(xe do H3 nhận thế chấp của người thanh niên không rõ lai lịch từ tháng 01/2021)*. Đến khoảng 01h00 phút ngày 11/01/2021 tại khu phố Thọ L, phường Hòa Hiệp N, Đ và H3 đến nhà anh Trần Đắc P, H3 đứng ngoài trông xe, Đ dùng kìm sắt cắt hàng rào lưới B40 vào sau nhà bắt trộm 06 con gà, tổng trọng lượng 14,3kg. Đ và H3 cất giấu gà rồi đến nhà anh Lê Khắc T, H3 đứng ngoài trông xe, Đ vào bắt trộm 01 con gà trọng lượng 3,1kg. Khi Đ và H3 đang điều khiển xe mô tô đi trộm cắp thì bị Tổ tuần tra Công an phường Hòa Hiệp N phát hiện, đưa về trụ sở Công an phường làm việc, thu giữ số gà trộm cắp trả lại chủ sở hữu.

Tại Bản kết luận định giá số 07/HĐĐG ngày 13/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Đông Hòa kết luận: tại thời điểm xãy ra vụ án, giá trị xe mô tô biển số 78N3-5887 là 1.500.000đ, giá trị xe mô tô biển số 78H5-2925 là 2.000.000đ. Tổng giá trị 02 xe mô tô là 3.500.000đ.

Tại bản kết luận định giá số 31/HDĐG ngày 26/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Đông Hòa kết luận: qua khảo sát thị trường tại thời điểm xảy ra vụ án, giá gà từ ngày 07/01/2021 đến ngày 11/01/2021 là 90.000đ/kg, 25 con gà mất trộm ngày 07/01/2021 có giá trị 3.366.000đ; 07 con gà mất trộm ngày 11/01/2021 có giá trị 1.566.000đ. Tổng giá trị gà là 4.932.000đ.

Vật chứng vụ án: 01 biển số xe mô tô 78H1-00956; 01 kìm dài 20cm, phần mỏ kìm bằng kim loại màu đen dài 07cm, ký hiệu NIZEN, N108 Japan style, phần tay cầm bọc nhựa màu vàng - đen dài 13cm; 02 giỏ bằng kim loại đường kính lớn 50cm, đường kính nhỏ 40cm, cao 40cm, 02 giỏ được gắn vào 01 khúc cây gỗ dài 01m, đường kính 3cm; 02 bao tải nhựa màu xanh dài 01m, rộng 80cm - hiện đang tạm giữ chờ xử lý. Ngoài ra, đã tiêu hủy 01 con gà mái trọng lượng 2,6kg, 10 gà con tổng trọng lượng 3kg đã bị chết; Trả lại cho chủ sở hữu xe mô tô biển số 78N3-5887, xe mô tô biển số 78H5-2925 và 01 biển số xe mô tô 78E1-11582; Giao cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên và Công an

huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xử lý đối với xe mô tô loại YAMAHA SIRIUS, số khung RLCUE3220GY011941, số máy E3X9E037794 và xe mô tô loại YAMAHA SIRIUS RLCS5C6H0GY247309, số máy 5C6H247331 vì là vật chứng trong vụ án khác.

Về dân sự: Hồ Văn Đ đã nộp số tiền 1.100.000đ, Huỳnh Tấn H3 đã nộp 300.000đ

Bản Cáo trạng số 32/CT-VKSĐH ngày 28/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hoà truy tố các bị cáo Hồ Văn Đại và Huỳnh Tấn Hùng phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông H giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Hồ Văn Đ và Huỳnh Tấn H3 về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Về hình phạt: đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ từ 06 đến 09 tháng tù; áp dụng thêm Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn H3 từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

+ Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo phải bồi thường cho các bị hại vắng mặt là ông Nguyễn L2 630.000đ, bà Trần Thị H6 216.000đ, đã nộp tiền khắc phục hậu quả nên cần khấu trừ và hoàn trả số tiền còn thừa cho các bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy các vật chứng hiện đang tạm giữ gồm 01 biển số xe mô tô 78H1-00956; 01 cái kìm dài 20cm, phần mỏ kìm bằng kim loại màu đen dài 07cm, ký hiệu NIZEN, N108 Japan style, phần tay cầm bọc nhựa màu vàng - đen dài 13cm; 02 giỏ bằng kim loại đường kính lớn 50cm, đường kính nhỏ 40cm, cao 40cm, 02 giỏ được gắn vào 01 khúc cây gỗ dài 01m, đường kính 3cm; 02 bao tải nhựa màu xanh dài 01m, rộng 80cm – vì là công cụ phạm tội.

+ Về án phí: Buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Các bị hại bà Huỳnh Thị H3, Lê Thị H4, Nguyễn Thị Mỹ L (vợ ông Trần Văn L1) đã nhận đủ tiền bồi thường và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ông Nguyễn L2, bà Trần Thị H6 vắng mặt không có ý kiến trình bày.

- Các bị cáo Hồ Văn Đ và Huỳnh Tấn H3 nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh truy tố, tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin mức hình phạt nhẹ nhất để sớm thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố: Lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: khoảng 00 giờ 20 phút ngày 07/01/2021 và 01 giờ 00 phút ngày 11/01/2021 tại khu phố Thọ L, phường Hòa Hiệp N, thị xã Đông H, Hồ Văn Đ và Huỳnh Tấn H đã có hành vi lén lút vào nhà người khác trộm cắp 32 con gà, tổng trọng lượng 54,8kg của Trần Văn L, Nguyễn L1, Huỳnh Thị H4, Lê Thị H5, Trần Thị H6, Trần Đắc P, Lê Khắc T, tổng trị giá 4.932.000đ. Riêng Đ còn thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 78N3-5887 của Đinh Văn P và xe mô tô biển số 78H5-2925 của Nguyễn L, trị giá 3.500.000đ. Tổng giá trị tài sản Đại chiếm đoạt là 8.432.000đ. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 32/CT-VKSĐH ngày 28/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hoà và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất an trong nhân dân và mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo đều trong độ tuổi lao động nhưng lười biếng làm ăn chân chính, muốn chiếm đoạt tài sản người khác để sử dụng cho bản thân; Có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật, sẽ bị trừng trị nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm đến khi bị phát hiện, do đó cần có mức án nghiêm nhằm răn đe các bị cáo, đồng thời giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên cần xem xét vai trò, hậu quả gây ra của từng bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt tương xứng, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án tiền sự và có nhân thân tốt.

[5]Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện nộp lại số tiền bán tài sản trộm cắp để khắc phục hậu quả; tại phiên toà được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Quyết định hình phạt: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo Hồ Văn Đ là người chủ mưu trong việc lẻn vào nhà người khác bắt trộm gà bán lấy tiền tiêu xài. Với vai trò khởi xướng, rủ rê người khác phạm tội, bị cáo Đ còn tự chuẩn bị công cụ phương tiện và trực tiếp cắt hàng rào lưới B40 vào bắt trộm gà, đem về bán lấy tiền tiêu xài và chia cho bị cáo H3 300.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận do túng thiếu nên nảy sinh ý định trộm cắp, tuy nhiên sau khi thực hiện hành vi trộm cắp ngày 07/01/2021 trót lọt, bị cáo lại tiếp tục rủ rê bị cáo H3 quay lại trộm cắp gà lần thứ hai và bị phát hiện. Ngoài ra, khi nhìn thấy xe mô tô có gắn sẵn

chìa khóa để trong sân, bị cáo đã trộm cắp đem về sử dụng dù bị cáo H3 phản đối, khuyên can; Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với với giá trị tài sản chiếm đoạt là 32 con gà và 02 xe mô tô. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng xét vai trò chủ mưu và tính chất liều lĩnh, coi thường pháp luật khi thực hiện hành vi phạm tội, cần xử phạt bị cáo mức án bằng mức khởi điểm của khung hình phạt, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian thì mới cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6.1] Bị cáo Huỳnh Tấn H3 cả hai lần đều thống nhất ý chí đi trộm cắp gà với bị cáo Đ, mục đích là cảnh giới cho bị cáo Đ vào bắt trộm gà, sau đó lựa con nào đẹp để nuôi chơi. Bị cáo là người giúp sức, có vai trò thấp hơn và không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi vượt quá của người thực hành. Xét tài sản trộm cắp có giá trị thấp, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi đăng ký thường trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6.2] Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, được chẩn đoán bệnh ung thư hiện đang điều trị nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Việc xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nêu trên là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo Đ là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với bị cáo Hùng, cần xem xét mục đích, động cơ phạm tội, nhận thức pháp luật còn hạn chế và nhân thân, điều kiện hoàn cảnh để xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Các bị cáo đã bồi thường đủ cho bà H4, bà H5, ông L1 (do vợ đại diện); thống nhất bồi thường cho bị hại vắng mặt là ông Nguyễn L2 630.000đ, bà Trần Thị H6 216.000đ bằng số tiền khắc phục hậu quả đã nộp tại giai đoạn điều tra. Cụ thể bị cáo H3 bồi thường 300.000đ, đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0002355 ngày 27/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa; bị cáo Đ bồi thường 546.000đ, đã nộp 1.100.000đ theo biên lai thu tiền số 0002354 ngày 27/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa nên được hoàn trả lại 554.000đ.

[10] Hồ Văn Đ và Huỳnh Tấn H3 không biết xe mô tô có số khung RLCUE3220GY011941, số máy E3X9E037794 và xe mô tô loại YAMAHA SIRIUS RLCS5C6H0GY247309, số máy 5C6H247331 là tài sản do người khác phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015: tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ vật chứng đã bị thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đông Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa;

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Văn Đ và Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Tấn H3.

1. Xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn H3 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đại L, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Huỳnh Tấn H3 cho Ủy ban nhân dân xã Đại L, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đại L, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo Hùng phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ. Bị cáo H3 phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Trường hợp bị cáo Huỳnh Tấn H3 thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo Hùng thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 485, 586, 589 Bộ luật dân sự, các bị cáo phải bồi thường cho Nguyễn L2 630.000đ, bà Trần Thị H4 216.000đ. Bị cáo H3 bồi thường 300.000đ, đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0002355 ngày 27/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa. Bị cáo Đ bồi thường 546.000đ, đã nộp 1.100.000đ theo biên lai thu tiền số 0002354 ngày 27/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa nên được hoàn trả lại 554.000đ.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu huỷ 01 biển số xe mô tô 78H1-00956; 01 kìm dài 20cm, phần mỏ kìm bằng kim loại màu đen dài 07cm, ký hiệu NIZEN, N108 Japan style, phần tay cầm bọc nhựa màu vàng - đen dài 13cm; 02 giỏ bằng kim loại đường kính lớn 50cm, đường kính nhỏ 40cm, cao 40cm, 02 giỏ được gắn vào 01 khúc cây gỗ dài 01m, đường kính 3cm; 02 bao tải nhựa màu xanh dài 01m, rộng 80cm – theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đông Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Hồ Văn Đ, Huỳnh Tấn H3 mỗi người phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- VKSND TX.Đông H;
- VKSND Tỉnh Phú Yên;
- Công an TX Đông H;
- Chi cục THADS TX Đông H;
-UBND xã Đại L, h.Vạn N, Khánh H;
- Lưu: hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Tuyết Trinh